

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự đối với các bản án, quyết định kinh doanh, thương mại giai đoạn 2023 - 2028

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14 tháng 7 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự ngày 25 tháng 11 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự đối với các bản án, quyết định kinh doanh, thương mại giai đoạn 2023 - 2028” (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chính sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Cụ thể hóa quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, hoàn thiện thể chế nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài, trong đó hướng đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các thiết chế giải quyết tranh chấp và thực thi nói riêng.

2. Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, tính đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thi hành án dân sự (THADS), ban hành các quy định pháp luật phù hợp với thực tiễn.

3. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác thi hành án kinh doanh thương mại (KDTM); nâng cao hiệu quả của cả hệ thống THADS, của các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương nhằm đưa công tác THADS có chuyên biến đột phá về chất lượng, rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí, bảo đảm tính tuân thủ pháp luật hiện hành, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước, nhất là trong công tác THADS, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao tính hấp dẫn, cạnh tranh của nền kinh tế đối với nhà đầu tư, doanh nghiệp.

4. Đề án được xây dựng dựa trên điều kiện, nguồn lực thực tế, năng lực của hệ thống cơ quan THADS và các cơ quan có liên quan, bảo đảm tính khả thi cao; đồng thời tạo nền tảng, tiền đề cho sự phát triển của hệ thống cơ quan THADS, nâng cao hiệu quả công tác THADS nói chung, thi hành án KDTM nói riêng đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn 2023 - 2028.

II. MỤC TIÊU

1. Bảo đảm bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật được tổ chức thi hành trên thực tế, phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành. Tăng cường áp dụng các biện pháp đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật trong công tác THADS nói chung, công tác thi hành án KDTM nói riêng; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cản trở, chống đối, chây ì, không chấp hành bản án theo quy định của pháp luật.

2. Hoàn thiện thể chế, quy định pháp luật theo hướng chú trọng chất lượng, đơn giản hóa trình tự, thủ tục, rút ngắn thời gian tổ chức thi hành án, giảm thiểu các chi phí do ngân sách nhà nước đảm bảo hoặc do cơ quan, tổ chức, cá nhân phải nộp trong quá trình tổ chức thi hành án.

3. Công khai, minh bạch quy trình tổ chức thi hành án, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác THADS.

4. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên được xác định trong bản án, quyết định về KDTM.

5. Phấn đấu nâng tỷ lệ thi hành án xong đối với các bản án, quyết định KDTM trên tổng số án có điều kiện thi hành năm sau cao hơn năm trước góp phần đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Quốc hội giao theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án.

III. PHẠM VI ĐỀ ÁN

1. Đề án tập trung nghiên cứu về thực trạng, kết quả công tác THADS đối với các bản án KDTM trong thời gian qua, trong đó tập trung vào đánh giá kết quả 05 năm (2017 - 2021), đề ra các giải pháp cụ thể, khả thi nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống cơ quan THADS từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả thi hành các bản án, quyết định KDTM theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2020 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị.

2. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2023 đến năm 2028.

3. Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi cả nước, áp dụng đối với công tác THADS, trong đó đặt trọng tâm thi hành các bản án, quyết định KDTM. Các bản án, quyết định KDTM bao gồm:

a) Bản án, quyết định của Tòa án có thẩm quyền ban hành để giải quyết những tranh chấp hoặc yêu cầu về KDTM theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

b) Phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại;

c) Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh mà sau 15 ngày kể từ ngày có hiệu lực pháp luật đương sự không tự nguyện thi hành, không khởi kiện tại Tòa án.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về THADS, pháp luật khác có liên quan

a) Rà soát, đánh giá tổng thể quy định của Luật THADS, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, đề xuất giải pháp hoàn thiện, trong đó đặt trọng tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi hành bản án, quyết định KDTM, đơn giản hóa trình tự, thủ tục, rút ngắn thời gian tổ chức thi hành án, thể chế hóa những nội dung mang tính đặc thù của thi hành án KDTM.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá quy định của Luật THADS, các văn bản hướng dẫn thi hành, pháp luật liên quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

b) Rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản năm 2016, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo hướng công khai, minh bạch hóa việc bán đấu giá tài sản thi hành án; đơn giản hóa thủ tục xác lập quyền sở hữu cho người mua được tài sản bán đấu giá; có cơ chế giám sát, kiểm soát hoạt động bán đấu giá tài sản bảo đảm khách quan, có cơ chế bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá...; nghiên cứu việc quy định cụ thể những đặc thù trong quá trình bán đấu giá tài sản THADS, thi hành án KDTM.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các cơ quan khác có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá; đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

c) Rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Trọng tài thương mại về thời hiệu thi hành phán quyết trọng tài; về thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài; giải thích đối với phán quyết trọng tài,...

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Quy định của Luật Trọng tài thương mại về thời hiệu, thẩm quyền thi hành, giải thích đối với phán quyết trọng tài,... được sửa đổi, bổ sung.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

d) Rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về phá sản nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác THADS nói chung, thi hành các bản án, quyết định KDTM nói riêng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan.
- Kết quả đầu ra: Văn bản đề xuất, kiến nghị gửi Tòa án nhân dân tối cao.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và các năm tiếp theo.

đ) Nghiên cứu, đề xuất, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật THADS; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP, trong đó, tập trung sửa đổi, bổ sung các quy định về trình tự, thủ tục xử lý tài sản thi hành án là cổ phần, cổ phiếu, vốn góp (xác minh giá trị phần vốn góp, kê biên, thẩm định, bán đấu giá phần vốn góp, cổ phần, cổ phiếu...).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá; dự thảo Nghị định sửa đổi.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

e) Nghiên cứu, làm rõ vai trò, trách nhiệm của luật sư trong hoạt động thi hành án dân sự, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các cơ quan có liên quan.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo nghiên cứu, đề xuất.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

2. Nâng cao hiệu lực của hệ thống cơ quan THADS, đề cao trách nhiệm, hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong thi hành án KDTM; kiên quyết tổ chức thi hành dứt điểm các vụ việc thi hành án KDTM có điều kiện thi hành; có giải pháp phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm, dứt điểm các trường hợp cản trở, chông đỏi, chây ì, không chấp hành bản án KDTM

a) Hướng dẫn, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tổ chức thi hành dứt điểm các vụ việc thi hành án KDTM có điều kiện thi hành, đặc biệt là các vụ việc trọng điểm, giá trị lớn, phức tạp; các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng; các tài sản đã áp dụng biện pháp bảo đảm, kê biên, phong tỏa.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Tòa án nhân dân các cấp, Viện kiểm sát nhân dân các cấp và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Văn bản chỉ đạo, điều hành.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phối hợp giữa cơ quan THADS và các cơ quan có chức năng trong công tác thi hành án, trong đó: Cơ quan tài nguyên và môi trường kịp thời cung cấp thông tin xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án liên quan đến đất đai; cơ quan công an tăng cường phối hợp hiệu quả, chặt chẽ với cơ quan THADS trong công tác bảo vệ cưỡng chế thi hành án, nhất là những vụ việc thi hành án có tính chất phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, kiên quyết xử lý hình sự đối với những trường hợp cản trở, chống đối việc thi hành án, cố ý không chấp hành án theo quy định pháp luật. Nghiên cứu đề xuất biện pháp xử lý và chế tài áp dụng trong trường hợp các cơ quan có chức năng không phối hợp hoặc thiếu trách nhiệm trong việc phối hợp trong công tác thi hành án.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Các văn bản phối hợp, hướng dẫn, chỉ đạo.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Đề cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS các cấp trong thi hành án KDTM, nhất là chỉ đạo việc tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ án lớn, phức tạp, có ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương; chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng, cơ quan quản lý tài sản, đất đai và các cơ quan liên quan cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về tài khoản, tài sản, đất đai theo yêu cầu của cơ quan THADS, kịp thời áp dụng các biện pháp bảo đảm, kê biên, phong toả, xử lý tài sản trong quá trình thi hành án KDTM.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Văn bản chỉ đạo phối hợp.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành trung ương để kịp thời phát hiện, khắc phục và hạn chế các vi phạm, tham nhũng, tiêu cực; xử lý đồng bộ kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và đề nghị xử lý hình sự đối với những người vi phạm từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác thi hành án KDTM.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Nội chính Trung ương, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, các bộ, cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, Kế hoạch kiểm tra; Kết luận kiểm tra liên ngành trung ương.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất.

đ) Tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật trong thi hành án KDTM, kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp cản trở, chống đối, chây ì, không chấp hành bản án theo quy định của Bộ luật Hình sự.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Các biện pháp, quyết định xử lý.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

e) Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản trong thi hành án KDTM. Kiểm soát chặt chẽ việc bán đấu giá tài sản trong THADS, trong đó, tăng cường kiểm tra việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản, thông báo công khai việc đấu giá tài sản của cơ quan THADS thông qua Cổng thông tin điện tử quốc gia về bán đấu giá tài sản; đẩy mạnh tổ chức triển khai việc đấu giá trực tuyến tài sản thi hành án.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính (đối với hoạt động thẩm định giá), Bộ Tư pháp (đối với hoạt động bán đấu giá tài sản).

- Cơ quan phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: (i) Ban hành Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các giải pháp nhằm kiểm soát công tác thẩm định giá, công tác bán đấu giá tài sản trong THADS thông qua Cổng thông tin điện tử quốc gia về bán đấu giá tài sản; (ii) tổ chức đấu giá trực tuyến tài sản thi hành án.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 và các năm tiếp theo.

g) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Hệ thống THADS có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan THADS, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Công khai, minh bạch quy trình THADS, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, tham gia giám sát của tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, người dân trong việc tuân thủ pháp luật về chấp hành các bản án, quyết định KDTM

a) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu THADS, trong đó chú trọng dữ liệu về công tác thi hành án KDTM, cụ thể: hoàn thiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu điện tử THADS và KDTM; tăng cường cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin, nguồn nhân lực công nghệ thông tin và chuyên môn xây dựng, vận hành quản lý cơ sở dữ liệu về THADS, thi hành án KDTM.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, các bộ, cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Cơ sở dữ liệu THADS nói chung, trong đó có cơ sở dữ liệu về thi hành án KDTM rõ ràng, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận để tra cứu, sử dụng, phục vụ tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2025.

b) Nghiên cứu cơ chế phối hợp, trao đổi, tích hợp, đồng bộ hóa giữa cơ sở dữ liệu THADS nói chung với cơ sở dữ liệu, thông tin về tài sản, thu nhập, tài khoản... của doanh nghiệp, người phải thi hành án đang được lưu giữ tại các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu về công chứng, bảo hiểm xã hội, đăng ký đất đai, đăng ký giao dịch bảo đảm, đăng ký doanh nghiệp,...) để việc tra cứu, khai thác thông tin được dễ dàng, nhanh chóng, tạo điều kiện thuận lợi cho Chấp hành viên trong việc xác minh, áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế khi tổ chức thi hành các bản án, quyết định KDTM.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo nghiên cứu, đề xuất Chương trình, Kế hoạch hoặc xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2025.

c) Minh bạch, công khai các bước thực hiện trong quá trình tổ chức thi hành án như: kết quả xác minh điều kiện thi hành án, kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản, kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản; thực hiện nghiêm việc đăng tải công khai thông tin của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành; nghiên cứu cơ chế công khai danh sách các vụ việc chưa có điều kiện thi hành án đã chuyển sổ theo dõi riêng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo nghiên cứu, đề xuất.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2024.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho các cơ quan ban ngành trong hệ thống chính trị xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác THADS; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nhận thức rõ quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trong việc tuân thủ pháp luật, chấp hành các bản án, quyết định của cơ quan có thẩm quyền; tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến về thi hành các bản án, quyết định KDTM dành cho doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, đội ngũ luật sư... nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác THADS nói chung, công tác thi hành án KDTM nói riêng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước, Ban Chỉ đạo THADS các cấp, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Kế hoạch thông tin, tuyên truyền, phổ biến.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các bộ, ngành trung ương và địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm của bộ, ngành trung ương và địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm thực hiện Đề án:

a) Bộ Tư pháp có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng Chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện Đề án; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổng hợp, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án.

b) Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: Khẩn trương hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; chỉ đạo cơ quan tài nguyên và môi trường các cấp kịp thời cung cấp thông tin xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án liên quan đến đất đai; thực hiện kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhằm tạo điều kiện cho việc khai thác, xác minh điều kiện thi hành án trong tổ chức thi hành án KDTM được thuận lợi, nhanh chóng và chính xác.

c) Bộ Công an có trách nhiệm: Phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành nhằm tạo điều kiện cho việc khai thác, xác minh điều kiện thi hành án trong tổ chức thi hành án KDTM được thuận lợi, nhanh chóng và chính xác; chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với cơ quan THADS trong công tác bảo vệ cường chế thi hành án, nhất là những vụ việc thi hành án KDTM có tính chất phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; kiên quyết xử lý hình sự đối với những trường hợp cản trở, chống đối việc thi hành án, cố ý chây ỳ, không chấp hành án theo quy định của pháp luật.

d) Bộ Tài chính có trách nhiệm: Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức thẩm định giá nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm, góp phần chấn chỉnh công tác thẩm định giá trong lĩnh vực THADS; chỉ đạo phối hợp với Bộ Tư pháp hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xử lý tài sản của người phải thi hành án là phân vốn góp, cổ phần, cổ phiếu. Đồng thời, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định pháp luật.

đ) Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm: Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về các nội dung của Đề án; tăng thời lượng thích hợp các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án KDTM.

e) Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự cấp tỉnh:

- Tiếp tục chỉ đạo công tác THADS tại địa phương, xác định công tác THADS là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương; quan tâm chỉ đạo cơ quan THADS, Ban Chỉ đạo THADS cấp huyện tập trung tổ chức thi hành những vụ việc KDTM có giá trị lớn, có khó khăn, phức tạp; chỉ đạo các

sở, ban, ngành chuyên môn thực hiện tốt công tác phối hợp với cơ quan THADS, nhất là trong công tác cưỡng chế thi hành án, công tác xác minh điều kiện thi hành án...

- Căn cứ điều kiện thực tiễn địa phương bố trí kinh phí và ngân sách thực hiện nhiệm vụ của Đề án; khi kết thúc Đề án chuyển giao kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

g) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng các tài liệu, tổ chức các tọa đàm, hội thảo nhằm tuyên truyền, cung cấp thông tin, phản ánh chính xác về chất lượng, hiệu quả của hoạt động THADS trong giải quyết tranh chấp KDTM để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tin tưởng vào việc thực thi phán quyết giải quyết tranh chấp của Việt Nam, góp phần thu hút mạnh mẽ nguồn vốn đầu tư, tạo nguồn lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước; đồng thời góp phần nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật thi hành án cho doanh nghiệp, các nhà đầu tư...

h) Các bộ, ban, ngành, cơ quan có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình căn cứ điều kiện thực tiễn phối hợp với Bộ Tư pháp triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án liên quan đến ngành, lĩnh vực mình quản lý. Kết quả thực hiện nhiệm vụ đề nghị chuyển giao về Bộ Tư pháp để tổng hợp.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao:

a) Quan tâm xem xét việc sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về phá sản nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi thi hành các quyết định tuyên bố phá sản.

b) Tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng công tác xét xử án KDTM bảo đảm tính khả thi, trong đó chú trọng việc xem xét, thẩm định tại chỗ trước khi xét xử nhằm xác định chính xác nguồn gốc pháp lý, tình trạng sử dụng, giá trị tài sản... nhằm bảo đảm bản án tuyên được phù hợp, có tính khả thi trên thực tế; chỉ đạo Tòa án các cấp thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chuyển giao bản án, tài liệu liên quan đến tài sản bị kê biên, phong tỏa; kịp thời đính chính, giải thích bản án và các kiến nghị của cơ quan THADS có thẩm quyền.

3. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

a) Tăng cường công tác kiểm sát đối với hoạt động THADS nói chung, thi hành các bản án KDTM nói riêng. Quan tâm, kiểm sát việc tuân theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác THADS; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, xử lý vi phạm nhằm đảm bảo công tác thi hành và việc chấp hành các bản án KDTM theo đúng pháp luật.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo Viện kiểm sát các cấp tăng cường kiểm sát công tác THADS về các bản án KDTM đối với cơ quan THADS, Chấp hành viên; kiểm sát việc gửi bản án KDTM, việc đính chính, giải thích bản án, việc xem xét, trả lời của Tòa án đối với kiến nghị giám đốc thẩm, tái thẩm của cơ quan THADS

có thẩm quyền liên quan đến các bản án, quyết định KDTM. Đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thi hành các vụ án KDTM, Viện kiểm sát nhân dân chú trọng hơn nữa trong kiểm sát việc tuân thủ pháp luật khi thực hiện các hoạt động liên quan đến THADS, nhằm phát hiện kịp thời vi phạm, sai sót để ban hành kiến nghị hoặc có biện pháp phù hợp khác xử lý theo quy định của pháp luật; khắc phục hậu quả, phòng ngừa nguyên nhân, điều kiện vi phạm.

4. Đề nghị Hội Luật gia Việt Nam: Trên cơ sở rà soát, đánh giá tổng thể quy định của Luật Trọng tài thương mại năm 2010 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật của Luật Trọng tài thương mại nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác THADS nói chung, công tác thi hành các quyết định KDTM nói riêng.

5. Đề nghị Liên đoàn Luật sư Việt Nam:

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp nghiên cứu, làm rõ vai trò, trách nhiệm của luật sư trong hoạt động thi hành án dân sự, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành.

b) Chủ trì tổ chức các diễn đàn đối thoại nhằm tuyên truyền, phổ biến, nâng cao hơn nữa vai trò, sự tham gia của đội ngũ Luật sư trong quá trình tổ chức thi hành án KDTM.

6. Đề nghị Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam:

a) Tổng hợp tồn tại, vướng mắc khó khăn trong việc thi hành án các vụ án KDTM, tín dụng ngân hàng.

b) Tổ chức hội nghị (đối thoại), hội thảo nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất cơ chế chính sách có liên quan đến thi hành án và hoàn thiện khung pháp lý cho công tác THADS.

7. Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:

Quan tâm hơn nữa công tác giám sát hoạt động thi hành án KDTM, nhất là tăng cường giám sát việc chấp hành của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức thi hành các bản án, quyết định KDTM cũng như sự phối hợp, trách nhiệm của các cơ quan, sở, ban ngành trong việc thực hiện các yêu cầu tổ chức thi hành bản án, quyết định KDTM của cơ quan THADS; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân chấp hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án, phối hợp và chấp hành các yêu cầu, quyết định của cơ quan THADS trong tổ chức thi hành các bản án KDTM để bảo đảm tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b). 110

